

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HS-PT
Ngày: 20-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Thẩm phán: Bà Bùi Kim Rết

Ông Trần Nam Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Minh - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 374/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Viết T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 133/2018/HS-ST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện X.

Bị cáo: **Nguyễn Viết T**, sinh năm 1987, tại Đồng Nai; ĐKTT: khu phố 1, phường X1, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã B1, thị xã L, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Sơn nước; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T1, sinh năm 1945 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1950; Vợ, con: không có. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 15/5/2018, bị cáo Nguyễn Viết T đang điều khiển xe mô tô đi trên đoạn đường thuộc ấp B2, xã X2, huyện X thì bị xe ô tô khách của Công ty TNHH XNK M vượt lên ép xe khiến T suýt bị té nên T bức tức và nảy sinh ý định tìm cơ hội trả thù, để thực hiện ý định của mình, bị cáo đã rủ Trần Thanh T2 cùng thực hiện cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, bị cáo T gọi điện thoại rủ T2 đi ném vỡ kính xe khách của Công ty TNHH XNK M. T2 đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số 60U2 - 4348 đến chỗ ở của T chờ T. Khi đang đi trên đường Hồ Thị H, thuộc phường X1, thị xã L, thì bị cáo T nhìn thấy xe ô tô khách nhãn hiệu Isuzu Samco 29 chỗ ngồi màu trắng, biển số 51B - 168.23 của Công ty TNHH XNK M do anh Trần Thanh M1 điều khiển chở khách lưu thông theo hướng đường Hồ Thị H, thị xã L đến huyện X, T liền nói bị cáo T2 chạy theo ném kính xe ô tô khách biển số 51B - 168.23 để trả thù. T2 đồng ý chở T chạy theo sau và đến đoạn đường Hồ Thị H (thuộc phường X1, thị xã L) thì dừng xe để T nhặt 01 cục đá (có kích thước khoảng 15cm x 08cm) làm hung khí ném kính xe ô tô. Khi T2 điều khiển xe chở T chạy theo phía sau xe ô tô đến đoạn đường ấp H1, xã B3, huyện X, thấy anh Trần Thanh M dừng trả xe khách, T2 liền điều khiển xe mô tô đến gần cho T ngồi phía sau cầm đá ném trúng vào kính chắn gió phía sau xe ô tô làm, rồi bỏ chạy về thị xã L.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 22/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện X kết luận: Giá trị còn lại của 01 kính chắn gió sau xe ô tô nhãn hiệu Isuzu Samco, biển số 51B - 168.23 là 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm ngàn đồng*)

Vật chứng của vụ án: 01 cục đá kích thước khoảng 15cm x 08cm; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 áo sơ mi màu đỏ; 01 quần Jean màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ-đen, biển số 60U2 - 4348.

Trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn M yêu cầu các bị cáo Nguyễn Viết T và Trần Thanh T2 bồi thường số tiền 3.500.000 đồng là giá trị tài sản tấm kính xe ô tô khách Isuzu Samco, biển số 51B - 168.23 bị hư hỏng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 133/2018/HSST ngày 09/11/2018 của TAND huyện X đã áp dụng khoản 1 Điều 178 BLHS 2015; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS 2015 xử phạt: bị cáo Nguyễn Viết T 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trần Thanh T2 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; trách nhiệm bồi thường dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/11/2018, bị cáo Nguyễn Viết T kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo T tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét.

Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điều 51 – Bộ luật Hình sự nhưng do tính chất, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người khác (hành khách trên xe). Trong vụ án này, bị cáo còn là người rủ rê nên bị cáo không đủ điều kiện áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 và [Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để hưởng án treo](#). Do đó, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào sáng ngày 15/5/2018, bị cáo Nguyễn Viết T đang chạy xe mô tô lưu thông trên đoạn đường thuộc ấp B1, xã X1, huyện X thì bị xe ô tô khách của công ty M vượt lên ép xe bị cáo làm bị cáo suýt té ngã nên bức tức và nảy sinh ý định dùng đá ném vào xe của công ty M để trả thù. Đến khoảng 11 giờ ngày 15/5/2018, bị cáo T đã rủ Trần Thanh T2 đi tìm xe ô tô của công ty M để ném đá vào xe, được T2 đồng ý. Khi cả hai chạy trên đường Hồ Xuân H, phường X1, thị xã L thì T nhìn thấy xe ô tô biển số 51B1-168.23 của công ty M đang lưu thông trên đường nên T nhặt 01 cục đá (15cm x 08cm) bên đường ném trúng vào cửa kính phía sau xe gây bể kính, rồi cả hai bỏ chạy. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 22/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện X kết luận kính xe ô tô bị vỡ có giá trị là 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Nguyễn Viết T và đồng phạm bị tòa cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo T là người rủ rê và cũng là người trực tiếp cầm đá ném vỡ kính xe ô tô khách, gây thiệt hại tài sản là 3.500.000 đồng nên cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo T mức án 08 tháng tù, cao hơn bị cáo T2 là có cơ sở.

Xét kháng cáo của bị cáo HĐXX thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Nguyên nhân dẫn đến vụ án xuất phát từ việc bị cáo nhiều lần bị xe ô tô của công ty M ép khi tham gia giao thông trên đường. Nên bị cáo đã bức xúc, thiếu kiềm chế mà thực hiện hành vi phạm tội. Trong suốt quá trình điều tra và tại các

phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo T luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã cùng bị cáo T2 bồi thường số tiền 3.500.000 đồng cho người bị hại (chủ xe), bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Hành vi phạm tội của bị cáo cũng bộc phát nhất thời và giá trị tài sản thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Tại phiên tòa, bị cáo còn trình bày hiện bị cáo đang sống chung như vợ chồng với chị Lương Thị Yến Ph, sinh năm 2000, chị Phi đã có thai 4,5 tháng. Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và cũng có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung, phù hợp với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao. Do đó, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo chăm lo cha mẹ già và gia đình cũng thể hiện được tinh thần nhân đạo của pháp luật đối với người đã biết ăn năn hối cải.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết T, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 178 BLHS 2015; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 65 BLHS 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao.

Xử phạt: **bị cáo Nguyễn Viết T 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo** về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã B1, thị xã L, tỉnh Đồng Nai quản lý, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện X (2);
- VKSND huyện X;
- Công an huyện X;
- Chi cục THADS huyện X ;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Hồng Hương